

Lịch cầu nguyện này được dịch sang hơn 100 ngôn ngữ và được phát hành hàng tháng cho hơn 110.000 người cùng cầu nguyện



### Cầu nguyện cho phụ nữ ở Trung Á, Trung Đông và Bắc Phi 2

Các nhóm Phụ nữ và Hy vọng ở Trung Á đang tiếp cận mọi người thông qua đài phát thanh, các nền tảng truyền thông xã hội, thẻ SD và ổ đĩa flash. Nhằm đáp ứng nhu cầu chung của người nghe, các chủ đề của chương trình bao gồm vấn đề nuôi dạy con cái, bạo lực gia đình, vô sinh, sảy thai, những khó khăn về văn hóa hay những nan đề về cảm xúc như: mất lòng tin, xấu hổ, cảm giác tội lỗi và bị từ chối... cũng được đề cập đến trong chương trình phát thanh Phụ nữ và Hy vọng. Các nhóm mục vụ Phụ nữ cũng đến thăm những ngôi làng xa xôi để khuyến khích người dân đọc Kinh thánh và cầu nguyện. Xin hãy cầu nguyện cho các nhà lãnh đạo được mạnh mẽ về mặt thể chất lẫn tâm linh cũng như cho luật pháp được ban hành để bảo vệ quyền tự do tôn giáo của Hội Thánh của Chúa ở khắp nơi.



카카오톡 채널에서 '소망의 여인들' 채널을 추가하시면  
매주 월요일에 한국어 기도카드를 받으실 수 있습니다.

1. Lạy Chúa, chúng con cầu nguyện cho những phụ nữ bị lôi cuốn vào những điều siêu linh, huyền bí ở Karakalpakstan sẽ tìm thấy sự cứu rỗi, sự giải thoát trong Đấng Christ và hướng về Ngài như nguồn sức mạnh của họ. (Lê vi ký 19:31)
2. Lạy Chúa, xin ban hy vọng và sức mạnh cho các cô gái trẻ Tajik bị ép kết hôn trái với ý muốn của họ và cho những phụ nữ đành phải trở thành vợ thứ hai hoặc thứ ba của những người theo chế độ đa thê nếu muốn tồn tại. (1 Phi-e-rơ 3:7)
3. Cảm ơn Cha vì những người thuộc các tôn giáo khác cũng đang lắng nghe các chương trình của chúng con ở Kyrgyzstan. Cầu xin lẽ thật của Ngài giải phóng họ và mang lại phước hạnh cho gia đình họ. (Giăng 8:32)
4. Lạy Chúa, xin giúp các bà mẹ đơn thân ở Kazakhstan tìm được cơ hội làm việc để nuôi sống bản thân và gia đình bằng các việc làm lương thiện. (Cô-lô-se 3:23)

5. Lạy Cha, chúng con cầu nguyện xin Cha che chở và hỗ trợ cho những phụ nữ tị nạn ở Jordan. Xin dẫn dắt họ đến với niềm hy vọng, bình an và sự ổn định ở trong Ngài khi họ sinh sống với cộng đồng mới của mình. (Ma-thi-ơ 11:28)
6. Lạy Chúa, chúng con cầu xin Chúa mở đường cho các tín hữu ở Turkmenistan được tham dự các nhóm nhỏ tại gia đình và tiếp tục đức tin nơi Chúa ngay cả khi họ vấp phải sự phản đối từ những người không tin. (Công vụ 2:42)
7. Lạy Chúa, chúng con cầu nguyện cho các bậc cha mẹ ở Uzbekistan sẽ tìm kiếm sự khôn ngoan từ Ngài khi họ nuôi dạy và kỷ luật con cái của họ theo Lời Chúa. (Châm ngôn 22:6)
8. Lạy Chúa, chúng con cầu nguyện xin Ngài bảo vệ và nâng đỡ những phụ nữ ở Ai Cập và Tunisia đang trải qua bạo lực giới, bạo lực gia đình và bị lạm dụng. (Thi thiên 9:9)
9. Cha ơi, chúng con xin Cha chuẩn bị các Hội Thánh làm nơi nương tựa và hy vọng cho những phụ nữ đau khổ ở Bắc Síp. (Thi thiên 147:3)
10. Chúng con cầu nguyện cho các tín hữu ở Türkiye đang là mục tiêu tấn công vì đức tin của họ. Lạy Chúa, xin ban cho các anh chị em của chúng con lòng can đảm và bình an như Đa-ni-ên và bảo vệ họ khỏi bất cứ "con sư tử" nào họ đối diện. (Đa-ni-ên 6:22)
11. Lạy Chúa, chúng con cầu nguyện cho sự liên tục và ổn định đường truyền của các nền tảng kỹ thuật số mà các nhóm ở Trung Đông của chúng con sử dụng để phát thanh. Xin ban cho nhóm của chúng con sự khôn ngoan và thuận lợi khi họ thiết lập mối quan hệ với các thánh giả của mình. (Thi thiên 90:17)
12. Lạy Chúa, xin phá vỡ các đồn lũy tâm linh của người dân Uzbekistan và giúp họ nhận thức để chống lại các chiến thuật cám dỗ của Satan bằng lòng can đảm và quyết tâm. (Gia-cơ 4:7)
13. Cha ơi, xin nâng đỡ và bảo vệ những phụ nữ ở Bahrain đang phải đối mặt với áp lực xã hội và sự phân biệt đối xử vì đức tin Cơ đốc giáo của họ. (Thi thiên 27:1)
14. Lạy Chúa, chúng con cầu nguyện xin Ngài khôi phục mối quan hệ giữa các mẹ chồng và con dâu ở Karakalpakstan. Cầu xin Cha cho họ biết chấp nhận và yêu thương nhau. (2 Cô-rinh-tô 13:11)

15. Lạy Cha, xin cho phụ nữ Syria cảm nghiệm được tình yêu và sự bình an của Chúa Giê-xu Christ giữa những xung đột hỗn loạn của quốc gia họ. Xin an ủi những người than khóc, chu cấp và bảo vệ những người phải rời nơi này đến nơi khác. (Thi thiên 23:4)
16. Lạy Chúa, xin hướng dẫn và ban sự khôn ngoan cho các nhà lãnh đạo ở Türkiye trong thời điểm kinh tế khó khăn này. Tình trạng thiếu bác sĩ đang xảy ra ở đất nước này khi các bác sĩ di cư ra nước ngoài vì lý do tài chính. (Ê-sai 30:21)
17. Lạy Chúa, xin trang bị cho những tín đồ ở Kyrgyzstan khi chia sẻ tình yêu và Chân lý của Ngài với những người chưa tin Chúa xung quanh họ. Xin cho mọi người tấm lòng khao khát Chúa và Lời Chúa. (Công vụ 1:8)
18. Lạy Chúa, xin mang lại sự an toàn cho những phụ nữ Tajik phải chịu bạo lực gia đình từ chồng và nhà chồng. Cầu nguyện cho những người đàn ông không tôn trọng phụ nữ này sẽ được biến đổi tấm lòng. (Ê-sai 60:18)
19. Lạy Cha, xin ban phước, bảo vệ và hiệp nhất các gia đình Cơ đốc ở Kyrgyzstan, và ban thêm ơn cho họ để họ có thể mạnh mẽ vượt qua nghịch cảnh. Xin giúp những người vợ học cách cầu nguyện và kiêng ăn cho gia đình họ. (Châm ngôn 31:10)
20. Lạy Chúa, xin giúp chúng con tiếp cận và rao truyền Phúc âm cho các phụ nữ trong các cộng đồng bảo thủ ở Qatar. Cầu xin Chúa cho họ biết đến Ngài và tìm được giá trị đích thực mà Ngài đã mang lại cho họ. (Ê-phê-sô 2:10)
21. Lạy Cha, xin cho những người đang cân nhắc ly hôn ở Turkmenistan thay đổi tấm lòng và tìm cách phục hồi mối quan hệ hôn nhân của mình. (Ê-bơ-rơ 13:4)
22. Lạy Chúa, xin cho những người thất nghiệp ở Turkmenistan có được những kỹ năng cần thiết để tìm được việc làm hầu chu cấp cho gia đình của họ. (Châm ngôn 16:3)
23. Lạy Cha, xin ban sự khôn ngoan cho các nhóm Phụ nữ và Hy vọng, đài phát thanh Tin Lành Xuyên Thế giới của chúng con ở Trung Á để giúp những phụ nữ sau phá thai tìm được sự chữa lành và đem tin tức tốt lành về Chúa Giê-xu đến cho người dân của họ. (Châm ngôn 2:6)
24. Lạy Chúa, xin cho các Cơ đốc nhân ở Uzbekistan phục vụ Chúa với tấm lòng tận tụy và giữ vững đức tin bất chấp sự phản đối từ gia đình của họ. (1 Cô-rinh-tô 15:58)
25. Lạy Chúa, xin ban cho các nhà lãnh đạo Karakalpakstan sự khôn ngoan để cải thiện và cung cấp các dịch vụ y tế miễn phí. Xin ban cho phụ nữ sự phân biệt khi nào cần tìm kiếm sự trợ giúp y tế thay vì tự điều trị. (Châm ngôn 3:13)
26. Lạy Chúa, xin cho những phụ nữ độc thân ở Türkiye tìm thấy niềm hy vọng và sự khích lệ nơi Chúa khi họ chu cấp cho gia đình mình với những nguồn lực hạn chế. Xin Ngài gia tăng bội phần những nguồn lực ít ỏi của họ. (1 Các vua 17:13-16)
27. Lạy Chúa, xin nâng đỡ và củng cố các Cơ đốc nhân ở các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất để họ trung tín mang thông điệp Phúc âm đến cho người dân quốc gia này. (Rô-ma 1:16)
28. Lạy Cha Thiên Thượng, xin đem đến những người chồng tin kính cho những thiếu nữ Cơ đốc còn độc thân ở Kazakhstan muốn kết hôn và tạo dựng những gia đình tin kính. (2 Cô-rinh-tô 6:14)
29. Thưa Cha, xin ban sự bình an cho những người phụ nữ tham gia nhóm lại và học hỏi Kinh thánh ở Maroc hầu qua đó, họ được tăng trưởng về mặt tâm linh và số lượng. (Thi thiên 32:7)
30. Lạy Chúa, xin bảo vệ và thêm ơn cho những phụ nữ Algeria đang phải đối mặt với áp lực và sự phân biệt đối xử của xã hội. Xin cho họ tìm thấy sức mạnh và lòng can đảm trong đức tin của mình dù bị bách hại. (Thi Thiên 46:1)
31. Lạy Chúa, xin cho mục vụ kỹ thuật số của Phụ nữ và Hy vọng có tên là Chiếc cầu Hy vọng ở Bắc Síp sẽ kết quả và giúp đỡ cho nhiều người đang gặp khó khăn. (Cô-lô-se 1:28)

## PRAY FOR VIETNAM -----

1. Tạ ơn Đức Chúa Trời vì đã và đang phục hưng trên đất nước Việt nam. Xin Chúa tiếp tục ban phước trên các Hội Thánh ở Việt nam và khắp nơi. Xin Chúa ban cho những người nữ luôn nhiệt huyết trong việc học lời Chúa, cầu nguyện và thông công hiệp một trong Hội thánh.
2. Xin Chúa mở lòng để họ hiểu biết về Chúa, cho mắt họ thấy công việc Chúa để họ dự phần cũng như luôn tạ ơn Chúa. Và xin Chúa cho tai họ nghe lời Chúa để làm theo ý muốn Chúa.
3. Xin Đức Thánh Linh ban cho những người nữ sức lực và khôn ngoan để đảm đương với những công việc mà Chúa giao.

### 후원안내

국민은행 851-01-0003-724 북방선교방송  
최초 입금 후 사무실로 연락주시기 바랍니다.